

PHỤ LỤC II

BIỂU SỐ 3

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023  
CỦA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MTV**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ)

**I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH  
DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản phẩm kinh doanh nội địa				
a)	Gạo	Tỷ đồng	100	64	
b)	Xăng, Dầu	Tỷ đồng	500	1.916	
c)	Trái cây	Tỷ đồng	5	1	
d)	Nguyên phụ liệu và Heo hơi	Tỷ đồng	245	114	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.873	10.937,96	13.498,85
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.500	3.577,59	2.430,21
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3.480	3.491,41	2.295,29
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2.274,06	3.308,85	3.492,46
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	4.344	4.316	8.519
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	599,1	612,4	988
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	6,30	6,40	14,20



b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	592,80	606	973,80
----	--------------------	---------	--------	-----	--------

- Tổng doanh thu năm 2023 của Công ty mẹ đạt 10.937,96 tỷ đồng, đạt 123,27% so với kế hoạch 2023.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 của Công ty mẹ đạt 3.577,59 tỷ đồng, đạt 102,22% so với kế hoạch 2023.

- Thuế và các khoản đã nộp ngân sách năm 2023 đạt 3.308,85 tỷ đồng, đạt 145,50% so với kế hoạch 2023.

### 1. Thuận lợi

Hoạt động kinh doanh tiếp tục phát triển theo định hướng phát triển ngành nghề kinh doanh chính nhằm tăng tính ổn định và bền vững. Hệ thống bán lẻ đã thực hiện được nhiệm vụ đảm bảo nguồn cung nhu yếu phẩm cho người dân thành phố, góp phần bình ổn giá, nâng cao thương hiệu Satra đối với người tiêu dùng. Tổng Công ty cũng thực hiện được nhiệm vụ chính trị ổn định an ninh năng lượng cho Thành phố thông qua việc giữ ổn định hoạt động kinh doanh mặt hàng xăng dầu.

Tổng Công ty đã nỗ lực duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn do giảm cầu vì suy thoái kinh tế và thay đổi thói quen tiêu dùng sau đại dịch.

Tổng Công ty tăng cường công tác quản trị chi phí, ứng dụng công nghệ thông tin, tái cơ cấu hệ thống bán lẻ, nâng cao chất lượng dịch vụ... nhằm tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

### 2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Kinh tế của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng nhiều trước tình hình kinh tế thế giới khó khăn. Nhiều công ty sản xuất ở Việt Nam phải cắt giảm giờ làm, thậm chí cắt giảm nhân sự khiến cho người lao động giảm thu nhập. Người tiêu dùng trong nước bắt đầu thắt chặt chi tiêu do lo ngại trước những biến động kinh tế cộng thêm thay đổi thói quen tiêu dùng sau đại dịch Covid-19 khiến cho tốc độ tiêu thụ chậm lại ở tất cả ngành hàng.

Trong lĩnh vực bán lẻ, người tiêu dùng tập trung vào mua các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho cuộc sống hàng ngày, không mua trữ hàng hóa với số lượng nhiều, chỉ mua nhiều khi hàng hóa đó được khuyến mãi, cũng như được tặng kèm quà tặng có giá trị, đồng thời có sự chọn lựa kỹ lưỡng về giá cả trước khi mua. Mặt khác các cửa hàng, siêu thị hoạt động bán lẻ cũng bị cạnh tranh bởi kênh bán hàng online của các sàn thương mại điện tử khiến cho doanh thu sụt giảm.

Cạnh tranh giữa các đối thủ truyền thống cùng ngành và những công ty mới gia nhập để giành thị phần trong thị trường vốn đã nhỏ lại do giảm cầu và các quy định pháp luật mới như quy định về kiểm soát nồng độ cồn của người tham gia giao thông

càng làm cho hoạt động kinh doanh một số ngành hàng như thực phẩm chế biến, đồ uống trở nên khó khăn hơn.

## II. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ ngày ... đến năm ...)
Dự án nhóm A	Trung Tâm Thương mại Dịch vụ Văn phòng Khách sạn Satra - Tax Plaza tại vị trí Thương xá Tax, phường Bến Nghé Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.	10.024	3.007	7.016	0	832	Từ năm 2006 đến nay. Dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chưa được phê duyệt dự án đầu tư)
Dự án nhóm B	Trung tâm Thương mại Satra (Center Mall) – Võ Văn Kiệt.	495,33	495,33	0	0	131,87	Từ năm 2019 đến năm 2024.

### 1. Dự án đầu tư Trung tâm Thương mại Dịch vụ, Văn phòng, Khách sạn tại vị trí Thương xá Tax, phường Bến Nghé, Quận 1:

– Tiến độ thực hiện: Dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chưa được phê duyệt dự án đầu tư); dự án đang tạm dừng thực hiện các bước tiếp theo vì đang chờ ý kiến chỉ đạo của các Sở ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố.

– Những khó khăn, vướng mắc: Dự án đang tạm dừng chưa thể tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo vì đang chờ các Sở ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ đối với mặt bằng khu đất dự án và làm rõ vấn đề đầu tư “ngoài ngành” của Tổng Công ty đối với dự án đã được Ủy ban nhân dân Thành phố thông báo tại Thông báo số 281/TB-VP ngày 13 tháng 4 năm 2023.

### 2. Dự án Trung tâm Thương mại Satra (Center Mall) - Võ Văn Kiệt:

- Tiến độ thực hiện: Đã rà soát lại khối lượng đã thi công dở dang, đồng thời rà soát lại công việc đã thi công phát sinh do điều chỉnh, bổ sung thiết kế để hoàn tất bảng giá trị khối lượng công việc thực tế đã thi công, lập lại dự toán xây dựng điều chỉnh; Công trình tiếp tục thi công xây dựng tháng 12 năm 2023, đến nay đang thi công hoàn thiện các hạng mục kiến trúc, điện, nước, hệ thống thông gió điều hòa không khí, hệ thống hạ tầng kỹ thuật,...

- Khó khăn vướng mắc: Do chưa có hợp đồng cho thuê đất của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với dự án, đồng thời chưa có chứng thư thẩm định giá đất tại khu đất nêu trên, nên việc ký kết hợp đồng cho thuê mặt bằng đối với các doanh chủ còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến kế hoạch khai trương Trung tâm thương mại.

### 3. Các khoản đầu tư tài chính

Tổng Công ty hiện đang đầu tư góp vốn vào 6 công ty con và 34 công ty liên doanh liên kết, trong đó:

- Tổng giá trị vốn góp là 2.033,895 tỷ đồng
- Cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2023 là 4.082,551 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư là 200,73%

## II. Tình hình đầu tư vào các công ty con

### BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1.	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</i>									
2.	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>									
2.1	Cty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (VISSAN)	809,14	548,29	2.177,76	3.384,61	138,57	106,79	30,16	147,14	889,18

2.2	Cty cổ phần Thương mại Sài Gòn Tây Nam	107,75	107,44	26,78	0,77	-24,39	-24,39	0	0	171,20
2.3	Cty cổ phần Vật tư Tổng hợp TP.HCM	32,50	18,10	112,69	197,08	14,38	11,31	3,26	30,50	15,23
2.4	Cty cổ phần Thương mại Dịch vụ Quận 3	10,60	5,41	102,01	518,80	6,68	5,28	0,87	5,38	58,20
2.5	Công ty TNHH may mặc xuất khẩu Tân Châu	8,10	4,46	15,69	39,95	0,78	0,46	0	0,32	6,83
2.6	Cty TNHH Lương thực Ngọc Đồng	150,00	135,00	157,01	0,43	-25,82	-25,82	0	0	221,59

Tổng giá trị đầu tư tại các công ty con năm 2023 là 773,7 tỷ đồng. Cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2023 là 34,279 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận đạt 4,43%.

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên./.

